TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ---------- Số:**89**/2022/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------*&*---------- *Long Biên, ngày 29 tháng 03 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Thẩm phán ra Quyết định: Trần Tự Hiếu;

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 và Điều 36 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải thành tại Tòa án ngày 11 tháng 03 năm 2022 về việc các bên thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc: "Tranh chấp ly hôn", giữa:

*** Người khởi kiện:** Chị Nguyễn Kiều O, sinh năm 1993

Hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã X, huyện Đ, Hà Nội

Chỗ ở: Số X đường N, phường Đ, quận L, Hà Nội

*** Người bị kiện:** Anh Đỗ Văn Q, sinh năm 1991

Hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã X, huyện Đ, Hà Nội

Chỗ ở: Số X đường N, phường Đ, quận L, Hà Nội

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải thành tại Tòa án cùng các tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án

XÉT THẤY

Nội dung thỏa thuận thống nhất của các bên được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải:

*** Người yêu cầu: - Chị Nguyễn Kiều O, sinh năm 1993**

Hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã X, huyện Đ, Hà Nội

Chỗ ở: Số X đường N, phường Đ, quận L, Hà Nội

- Anh Đỗ Văn Q, sinh năm 1991

Hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã X, huyện Đ, Hà Nội

Chỗ ở: Số X đường N, phường Đ, quận L, Hà Nội

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Kiều O và anh Đỗ Văn Q đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và đều có nguyện vọng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên xác nhận có 01 con chung là Đỗ Minh D, sinh ngày 26/05/2016.

Khi ly hôn hai bên thỏa thuận, để chị O trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Q cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/tháng, thời gian kể từ tháng 4/2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Anh Q có quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản

- Về tài sản chung và công nợ chung vợ chồng: Hai bên tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu giải quyết do đó Tòa án không xem xét.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các đương sự có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

***Nơi nhận*:**
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
-UBND phường Đức Giang số 42/2015 ngày 19/03/2015
- Các đương sự
- Lưu HS,VP;

THẨM PHÁN

Trần Tự Hiếu